

## HOSE 01/12/2015

VNINDEX 570.41 **-2.79 -0.49%**

KLGD 116,017,846 CP

GTGD 1,893.50 Tỷ

GTR NDTNN - 102.69 Tỷ

CP Tăng giá 99 CP

CP Giảm giá 104 CP

CP Đứng giá 101 CP



## HNX 01/12/2015

HNXINDEX 80.26 **-0.35 -0.43%**

KLGD 36,709,066 CP

GTGD 343.05 Tỷ

GTR NDTNN 1.00 Tỷ

CP Tăng giá 76 CP

CP Giảm giá 97 CP

CP Đứng giá 206 CP



## VN30 & HNX30 INDEX

VN30 579.06 **-2.88 -0.49%**

HNX30 145.21 **-0.70 -0.48%**

## Tâm điểm

- ▶ Chỉ số có thể hồi phục kỹ thuật
- ▶ Khối ngoại bán ròng gần 102 tỷ đồng trên cả 2 sàn
- ▶ Phân tích kỹ thuật
- ▶ Nhận định thị trường
- ▶ Giao dịch của khối ngoại trên HOSE
- ▶ Diễn biến vĩ mô trong nước và tình hình doanh nghiệp
- ▶ Diễn biến vĩ mô thế giới

## Thị trường / Ngành

### Theo thị trường

	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
HOSE	1,035,295	11.1	2.1	15.9%	6.8%
HNX	144,793	9.9	1.8	12.6%	4.8%
<b>Toàn bộ thị trường</b>	<b>1,180,088</b>	<b>11.3</b>	<b>2.1</b>	<b>15.9%</b>	<b>6.7%</b>

### Theo ngành

	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
Nhựa, cao su & sợi	6,924	8.5	0.9	9.3%	5.4%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược &	38,363	7.2	1.4	18.6%	10.5%
Thép và sản phẩm thép	34,267	8.1	1.4	21.1%	10.7%
Khai khoáng	21,649	93.7	4.0	-2.3%	-2.1%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	36,802	9.9	2.0	21.3%	10.8%
Xây dựng	38,574	10.2	1.3	13.2%	4.6%
Máy công nghiệp	8,283	7.0	1.1	15.4%	10.1%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	20,310	12.4	1.9	12.5%	9.1%
Lốp xe	6,662	8.8	2.2	23.9%	11.2%
Nuôi trồng nông & hải sản	38,184	22.1	1.6	11.4%	5.8%
Thực phẩm	77,869	9.1	2.9	14.8%	8.2%
Dược phẩm	13,779	10.0	2.0	20.2%	14.2%
Phần mềm	21,998	12.6	2.5	18.8%	7.5%
Sản xuất & phân phối điện	28,273	7.6	1.5	19.3%	9.6%
Phân phối xăng dầu & khí đốt	89,247	6.9	1.9	29.6%	21.7%
Bảo hiểm nhân thọ	40,148	29.6	3.3	10.8%	2.8%
Môi giới chứng khoán	23,052	16.1	1.4	9.5%	5.7%
Ngân hàng	372,795	14.7	1.9	11.5%	0.8%
Bất động sản	166,444	16.9	2.1	9.8%	3.3%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	22,594	5.4	0.9	17.4%	7.7%

## Thống kê thị trường

- ▶ HOSE: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ HNX: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

## VietinBankSc

306 Ba Trieu

Hai Ba Trung

Hanoi

Vietnam

Tel: (844) 3974 7952

Fax: (844) 3974 1760

www.vietinbanksc.com.vn

**DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG**

- Thanh khoản trên 2 sàn sụt giảm mạnh, giao dịch thận trọng, ảm đạm. Chỉ số 2 sàn có sự hồi phục trong phiên sáng nhờ tiết cung ở một số cổ phiếu lớn hỗ trợ thị trường tăng điểm. Tuy nhiên, áp lực bán trở lại trong phiên chiều khiến các chỉ số tiếp tục đà giảm, mặc dù độ rộng không lớn
- Khối ngoại mua bán trái chiều trên 2 sàn. Mua ròng nhẹ 2 tỷ trên HNX trong khi quay trở lại bán ròng mạnh hơn 102 tỷ đồng trên HOSE. Lực bán mạnh tập trung vào các trụ cột như MSN, VCB, HAG, KDC, HPG

**NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG**

- Đà giảm đã chững lại trong phiên hôm nay, Vn-Index có khả năng tạo đáy ngắn hạn, chỉ số có thể phục hồi kỹ thuật trong phiên tới
- Chỉ số 2 sàn sẽ tiếp tục xu hướng giằng co tích lũy do việc thiếu cổ phiếu dẫn dắt. Rủi ro giảm điểm đã tăng cao. Trường hợp lực cầu bắt đáy gia tăng, VN-Index có thể hồi phục về vùng 595-600, ngược lại áp lực bán vẫn tiếp tục, chỉ số có thể giảm về 555-560
- Các nhân tố ảnh hưởng tới thị trường trong Tháng 12/2015: Áp lực bán lên các cổ phiếu lớn vẫn tiếp tục. Dòng vốn ngoại ngắn hạn có thể bị rút ra nếu Fed nâng lãi suất sau nhiều lần trì hoãn. Biến động vốn cuối năm cũng như hoạt động tái cơ cấu Quý 4/2015 của các quỹ ETF. Kỳ vọng kết quả kinh doanh Quý 4, cũng như các con số thống kê về vĩ mô

**CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ**

- Giảm tỷ trọng margin khi chỉ số hồi phục trở lại về vùng 600. Đặc biệt với cổ phiếu đầu cơ nên thực hiện việc chốt lời, giảm tỷ trọng
- Nhà đầu tư chấp nhận rủi ro: Gia tăng tỷ trọng cổ phiếu tại vùng hỗ trợ 570-575 khi lực cầu bắt đáy gia tăng, chốt lời khi chỉ số hồi phục về vùng 600, hạn chế dùng margin
- Nhà đầu tư thận trọng: Tiếp tục quan sát diễn biến thị trường

**CÁC CỔ PHIẾU CHÚ Ý**

- Các cổ phiếu thu hút dòng tiền hôm nay: FLC, OGC, HAG, CII...
- HAG đột biến về khối lượng giao dịch, đạt hơn 6 triệu, cao gấp đôi so với trung bình 30P gần nhất. HAG đã liên tục lao dốc trong nhiều phiên, hiện đang ở mức giá thấp nhất từ trước tới nay
- Tín hiệu bán kỹ thuật 30/11/2015: GTN, FLC, MWG, SSI, SHA, SHI

▶ **Tin tức**

**Hoạt động doanh nghiệp**

**TNT phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ lên gấp 3 lần**

TNT đã được chấp thuận chào bán 17 triệu cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu. Như vậy nếu thành công, vốn điều lệ của TNT sẽ tăng lên gấp 3 lần từ mức 85 tỷ đồng hiện tại lên 255 tỷ đồng. Theo đó, TNT đã được chấp thuận chào bán 17 triệu cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu. Tỷ lệ thực hiện 1:2. Mỗi cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu của TNT sẽ có quyền mua thêm 2 cổ phiếu của công ty. Như vậy nếu thành công, vốn điều lệ của TNT sẽ tăng lên gấp 3 lần từ mức 85 tỷ đồng hiện tại lên 255 tỷ đồng.

**Vĩ mô trong nước**

**PMI ngành sản xuất Việt Nam tiếp tục "lao dốc"**

Nikkei vừa công bố Chỉ số Nhà quản trị Mua hàng (PMI) tháng 11 của Việt Nam. Theo đó, chỉ số này đã giảm từ mức 50,1 điểm của tháng 10 xuống dưới ngưỡng không thay đổi 50 điểm và đạt 49,4 điểm trong tháng 11. Kết quả này cho thấy các điều kiện kinh doanh tại các công ty sản xuất của Việt Nam bị suy giảm nhẹ. Số lượng đơn đặt hàng mới trong tháng 11 đã giảm tháng thứ ba liên tiếp, mặc dù chỉ là giảm nhẹ do nhu cầu khách hàng giảm. Tương tự, số lượng đơn đặt hàng xuất khẩu mới cũng giảm tháng thứ sáu liên tiếp.

**NHNN tiếp tục bán USD**

Báo Người lao động dẫn nguồn tin từ lãnh đạo một số ngân hàng cho biết, cuối ngày 30/11, nhiều ngân hàng đã mua được USD từ Ngân hàng Nhà nước để đáp ứng nhu cầu giao dịch. Nhờ vậy giá USD trên thị trường đã hạ nhiệt, giảm 5 đồng đến 20 đồng/USD so với sáng cùng ngày. Đà giảm của tỷ giá đã chững lại trong sáng nay ngày 1/12 nhưng sang buổi chiều có dấu hiệu tiếp tục đi xuống thêm khoảng 5 - 10 đồng.

**Vĩ mô thế giới**

**Nhân dân tệ vào SDR, tương lai của đồng euro ảm đạm**

Những diễn biến từ đầu năm đến nay cho thấy 2015 là một năm tồi tệ đối với đồng euro. Tuy nhiên, triển vọng của đồng tiền này còn trở nên ảm đạm hơn sau khi nhân dân tệ được IMF bổ sung vào rổ tiền tệ dự trữ. Theo thông báo được IMF đưa ra hôm qua (30/11), tỷ trọng của đồng euro trong SDR sẽ giảm từ 37,4% xuống còn 30,93%. Kể từ ngày 1/10/2016, nhân dân tệ sẽ cùng với USD, euro, bảng Anh và yên Nhật gia nhập vào SDR với tỷ trọng 10,92%. Trong quý III, euro đã giảm tổng cộng 5,4% so với USD, mạnh nhất trong số 10 đồng tiền đến từ các thị trường phát triển. Phiên hôm nay (1/12), đồng tiền chung châu Âu được giao dịch ở mức 1,0580 USD đổi 1 euro, sau khi chạm mốc thấp nhất 7 tháng trong phiên hôm qua.

**HOSE** 01/12/2015 VNINDEX 570.41 -2.79 -0.49% 116,017,846 CP 1,893.50 bil VND

### Khả năng chỉ số sẽ phục hồi kỹ thuật

- Nền đỡ thân nhỏ, không bóng nền hình thành cùng khối lượng sụt giảm cho thấy đã bán đã chững lại, khả năng thị trường sẽ hồi phục kỹ thuật
- MACD tiếp tục sụt giảm mạnh sau khi cắt đường zezo, xu hướng tiêu cực dài hạn
- Stochastics Oscillator tiếp tục sụt giảm và tiến sát mốc zezo cho thấy khả năng chỉ số sẽ bật tăng trở lại
- Chỉ số sẽ giằng co tại vùng hỗ trợ 570-575
- Vùng kháng cự: 595-600



### HOSE Top 5 theo KLGĐ

OGC	-0.2 (-5.0%)	12,249,090
FLC	0 (0.0%)	11,278,460
HAG	-0.2 (-1.6%)	6,060,580
CII	0.8 (3.7%)	6,031,040
SBT	0.1 (0.5%)	4,394,350

### HOSE Top 5 theo % tăng

KTB	0.1 (9.1%)	135,340
SCD	2.7 (7.0%)	30
COM	3.2 (7.0%)	10
TMP	1.9 (7.0%)	9,700
VNG	0.7 (6.6%)	132,710

### HOSE Top 5 theo % giảm

PTK	-0.1 (-9.1%)	20,030
DRL	-2.7 (-6.9%)	90
KHA	-2.2 (-6.9%)	60
HTL	-11 (-6.8%)	3,920
SII	-2.3 (-6.8%)	220

### HOSE Top 5 Mua ròng NDTNN

VNM	7.0 tỷ	56,610
STK	6.6 tỷ	202,000
DXG	5.5 tỷ	307,600
CTD	4.4 tỷ	30,000
PPC	3.6 tỷ	193,130

### HOSE Top 5 Bán ròng NDTNN

MSN	-17.1 tỷ	- 244,190
VCB	-15.6 tỷ	- 366,650
HPG	-14.8 tỷ	- 485,570
HAG	-11.8 tỷ	- 969,280
KDC	-11.5 tỷ	- 435,590

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HOSE	-5,064,945	- 102.69

### Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ VN-Index đã hồi phục khá tích cực trong phiên sáng, tuy nhiên đến chiều, giao dịch giằng co trở lại, trước khi đóng cửa tại mức thấp nhất trong ngày
- ▶ Áp lực của lượng cung dư không quá mạnh nhưng vì người cầm tiền thận trọng nên cung - cầu không thiết lập được sự đối trọng cần thiết
- ▶ Nhóm cổ phiếu vốn hoá lớn có sự phân hoá, trong khi VNM giảm mạnh 2.000 đồng, BVH giảm 2.000 đồng... thì MSN tăng 500 đồng, KDC tăng 400 đồng...
- ▶ Tiền đổ vào các cổ phiếu đầu cơ khá mạnh, thanh khoản nhóm cổ phiếu đạt ở mức cao: OGC 12.2 triệu, FLC 11.2 triệu, HAG 6.1 triệu, SBT 4.4 triệu...
- ▶ Khối ngoại bán ròng 103 tỷ đồng trên HOSE, bán nhiều MSN 17.1 tỷ, VCB 15.6 tỷ, HPG 14.8 tỷ, HAG 11.8 tỷ, KDC 11.5 tỷ...

### HOSE - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE (%)	ROA (%)
VCB	2,665.0	42.1	112,197.36	22.9	2.8	10.8%	0.9%
VIC	1,849.9	42.8	79,176.47	40.9	3.0	8.1%	2.1%
GAS	1,894.4	41.0	77,670.32	6.7	2.0	30.7%	22.9%
BID	3,418.7	20.7	70,767.41	12.6	2.1	16.2%	0.8%
CTG	3,723.4	18.3	68,138.30	13.4	1.4	10.4%	0.9%
MSN	746.7	70.5	52,643.61	30.6	3.5	9.2%	3.2%
BVH	680.5	52.0	35,384.51	29.6	3.3	10.8%	2.8%
MBB	1,600.0	14.2	22,720.00	7.2	1.0	15.2%	1.3%
HPG	732.9	30.3	22,206.49	6.5	1.6	26.4%	14.8%
HNG	708.1	31.0	21,952.46	23.1	1.8	11.6%	5.0%

### HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVD	348.1	30.6	10,650.34	5.7	0.9	NA	TH.DOI
CTG	3,723.4	18.3	68,138.30	13.4	1.4	19.6	GIU
SSI	470.1	22.8	10,717.31	14.9	1.6	NA	TH.DOI
FPT	397.4	48.2	19,157.05	12.6	2.6	NA	TH.DOI
BID	3,418.7	20.7	70,767.41	12.6	2.1	NA	TH.DOI
GAS	1,894.4	41.0	77,670.32	6.7	2.0	NA	TH.DOI

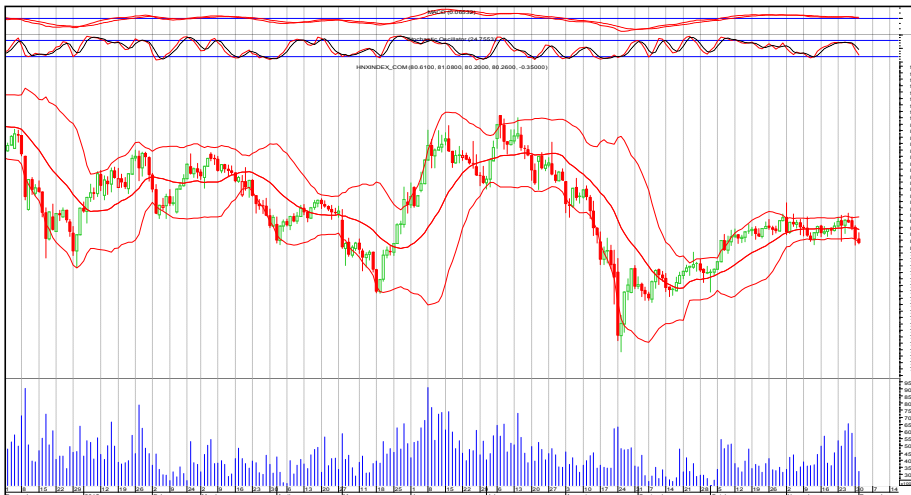
STT	Ma CK	Room NN	% NN	Giao dịch khớp lệnh				Giao dịch thỏa thuận			
				KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban	KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban
<b>HOSE Top 25</b>		Mua ròng NDTNN									
1	VNM	4	0.49%	56,850	7.05	240	0.03	340,180	42.99	340,180	42.99
2	STK	15,772,086	0.15%	2,000	0.07	-	-	200,000	6.50	-	-
3	DXG	25,533,841	0.27%	307,800	5.53	200	0.00	-	-	-	-
4	CTD	48,331	0.49%	30,000	4.44	-	-	-	-	-	-
5	PPC	109,389,763	0.15%	269,860	4.98	76,730	1.40	-	-	-	-
6	HBC	1,343,750	0.48%	132,000	2.48	-	-	-	-	-	-
7	CAV	13,251,873	0.03%	32,000	1.56	-	-	-	-	-	-
8	NCT	9,664,297	0.12%	8,610	1.25	100	0.01	-	-	-	-
9	DQC	7,991,027	23.60%	12,500	0.69	-	-	-	-	-	-
10	SVC	4,316,183	31.73%	30,810	0.99	10,000	0.32	-	-	-	-
11	ELC	13,610,167	15.78%	25,560	0.57	-	-	-	-	-	-
12	KSB	6,829,558	19.81%	15,000	0.51	-	-	-	-	-	-
13	SFI	2,400,415	26.84%	16,020	0.50	-	-	-	-	-	-
14	VHC	15,515,169	32.21%	10,960	0.39	-	-	200,000	7.05	200,000	7.05
15	GTN	30,291,407	8.50%	21,010	0.33	-	-	-	-	-	-
16	SHI	19,720,453	12.96%	18,000	0.26	-	-	-	-	-	-
17	BGM	21,635,032	1.71%	107,000	0.25	-	-	-	-	-	-
18	PTB	6,148,281	6.31%	3,000	0.20	-	-	-	-	-	-
19	SKG	505,429	47.87%	3,160	0.28	1,000	0.09	-	-	-	-
20	UIC	2,873,810	13.08%	8,900	0.18	-	-	-	-	-	-
21	SHP	42,855,078	3.27%	8,000	0.15	-	-	-	-	-	-
22	HT1	122,911,827	10.35%	15,000	0.41	10,100	0.27	-	-	-	-
23	FPT	4	49.00%	5,200	0.25	2,370	0.11	-	-	-	-
24	BIC	5,312,974	14.53%	6,880	0.13	-	-	-	-	-	-
25	BMP	8	49.00%	900	0.11	-	-	-	-	-	-

<b>HOSE Top 25</b>		Bán ròng NDTNN									
1	MSN	110,520,970	33.33%	36,000	2.51	280,190	19.59	-	-	-	-
2	VCB	236,415,438	21.13%	134,200	5.73	500,850	21.28	-	-	-	-
3	HPG	71,527,011	39.24%	-	-	485,570	14.80	-	-	-	-
4	HAG	214,552,894	15.42%	50,250	0.61	#####	12.41	-	-	-	-
5	KDC	70,422,774	21.56%	3,800	0.10	239,390	6.32	-	-	200,000	5.24
6	BVH	162,563,736	25.11%	33,050	1.78	225,800	12.05	-	-	-	-
7	SSI	236,392,192	49.71%	-	-	418,890	9.59	-	-	-	-
8	STB	351,545,869	11.35%	300	0.00	577,310	6.30	-	-	-	-
9	GAS	890,975,450	1.98%	25,550	1.05	142,750	5.89	-	-	-	-
10	DPM	80,241,655	27.88%	20,500	0.65	157,870	4.98	-	-	-	-
11	CSM	26,452,108	13.26%	2,250	0.06	136,300	3.73	-	-	-	-
12	PVD	41,944,291	36.96%	8,260	0.26	111,650	3.49	-	-	-	-
13	SAM	60,855,834	15.24%	-	-	352,730	3.04	-	-	-	-
14	PGD	24,880,289	7.53%	320	0.02	60,130	2.99	-	-	-	-
15	BID	949,955,226	2.21%	64,330	1.32	189,210	3.89	-	-	-	-
16	NT2	83,157,413	18.64%	14,000	0.38	92,160	2.47	-	-	-	-
17	EIB	48,047,164	26.11%	40,100	0.43	225,750	2.38	-	-	-	-
18	RIC	364,519	12.96%	190	0.00	-	-	-	-	158,865	1.89
19	ITA	273,974,278	19.03%	1,100	0.01	295,270	1.81	-	-	-	-
20	FLC	192,405,714	12.69%	100	0.00	219,100	1.77	-	-	-	-
21	VIC	261,007,780	14.98%	41,110	1.76	79,240	3.39	312,171	13.39	312,171	13.39
22	KBC	85,748,829	30.97%	-	-	105,260	1.37	-	-	-	-
23	DIG	36,045,126	30.85%	-	-	100,000	1.00	-	-	-	-
24	PVT	86,648,370	15.13%	-	-	88,770	0.91	-	-	-	-
25	PDR	69,171,748	14.72%	-	-	69,170	0.91	-	-	-	-

**HNX** 01/12/2015 HNX-Index 80.26 -0.35 -0.43% 36,709,066 CP **343.05** bil. VND

### Khả năng chỉ số sẽ phục hồi kỹ thuật

- Nền Invested Hummer rơi xuống dải dưới của dải Bollinger Band, khối lượng suy giảm mạnh, chỉ số có xu hướng hồi phục kỹ thuật trong phiên tới.
- Stochastic Oscillator sụt giảm mạnh từ 45 xuống 24 cho thấy biến động thị trường đang giảm dần
- MACD sụt giảm, tiến sát đường zezo, cảnh báo tín hiệu tiêu cực trong dài hạn
- Chỉ số sẽ giảm cơ test lại vùng hỗ trợ 80-80.5 trong phiên tới



HNX Top 5 theo KLGD		
KLF	-0.1 (-2.1%)	2,667,180
PVX	-0.1 (-3.1%)	2,615,310
SCR	-0.1 (-1.2%)	2,002,720
SHB	-0.1 (-1.5%)	1,678,360
TIG	0.1 (0.9%)	1,496,900

HNX Top 5 theo % tăng		
KHB	0.3 (10.0%)	1,076,660
L43	0.5 (10.0%)	100
PSC	1.1 (10.0%)	100
PSI	0.7 (9.9%)	6,000
TVC	1.2 (9.8%)	520,200

HNX Top 5 theo % giảm		
C92	-2.1 (-10.0%)	100
DC2	-0.4 (-10.0%)	2,000
DNM	-2.9 (-10.0%)	100
HAD	-4.7 (-10.0%)	100
SGH	-4.6 (-10.0%)	400

HNX Top 5 Mua ròng NDTNN		
TIG	3,0 tỷ	300,000
PVC	1,4 tỷ	78,000
VKC	1,2 tỷ	124,500
HLD	0,4 tỷ	21,000
NDN	0,3 tỷ	30,000

HNX Top 5 Bán ròng NDTNN		
PVS	-1,5 tỷ	74,800
SHB	-1,2 tỷ	189,300
VCG	-0,9 tỷ	74,400
WSS	-0,8 tỷ	100,000
LAS	-0,6 tỷ	20,000

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HNX	215,650	1.00

### Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Mở cửa hồi phục, đồ thị giá tích cực vượt lên chạm mốc 81 điểm trước khi quay đầu giảm điểm và đóng cửa sát mức điểm thấp nhất trong ngày.
- ▶ Tâm lý nhà đầu tư thận trọng khi áp lực bán khi giá tăng vẫn luôn hiện hữu, sức mua lại không đủ bền khiến đà tăng gặp cản trở.
- ▶ Nhóm cổ phiếu chủ chốt không đủ sức dẫn dắt thị trường khi đồng loạt quay lui, đóng cửa, BVS, PVX, SCR, SHB giảm 100 đồng; VND giảm 200 đồng...
- ▶ Dẫn đầu về thanh khoản KLF với gần 2.7 triệu, PVX 2.6 triệu, SCR 2 triệu, SHB 1.7 triệu, TIG 1.5 triệu...
- ▶ Khối ngoại mua ròng 1 tỷ đồng, mua nhiều TIG 3 tỷ, PVC, VKC... bán ròng PVS 1.5 tỷ, SHB 1.2 tỷ, các mã khác bán ròng không đáng kể như VCG, WSS, LAS...

### HNX - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE (%)	ROA (%)
ACB	896.3	19.4	17,387.71	19.1	1.5	7.8%	0.5%
PVS	446.7	19.6	8,755.33	5.0	0.9	17.8%	6.9%
SQC	107.3	81.0	8,691.22	70.5	8.7	-10.7%	-8.5%
PHP	327.0	22.0	7,193.12	12.9	2.2	6.7%	4.0%
SHB	948.1	6.6	6,257.45	8.2	0.6	7.4%	0.5%
VCG	441.7	11.5	5,079.67	14.7	1.0	5.7%	1.6%
PVI	222.3	22.8	5,068.13	17.3	0.9	4.7%	1.8%
NTP	62.0	58.5	3,625.43	11.6	2.5	22.8%	13.0%
OCH	200.0	16.0	3,200.00	32.1	1.7	-3.5%	-1.5%
PLC	80.8	38.8	3,134.95	8.6	2.3	28.7%	9.4%

### HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
VCG	441.7	11.5	5,079.67	14.7	1.0	NA	TH.DOI
NDN	32.3	11.1	358.87	4.3	1.1	19.6	MUA
PVS	446.7	19.6	8,755.33	5.0	0.9	NA	TH.DOI
CEO	68.6	15.2	1,043.08	6.0	1.3	NA	TH.DOI
ACB	896.3	19.4	17,387.71	19.1	1.5	13.0	BÁN
SHB	948.1	6.6	6,257.45	8.2	0.6	NA	TH.DOI

- ▶ **Nguyễn Việt Dũng** Trưởng phòng Nghiên cứu Phân tích  
[dungnv@vietinbanksc.com.vn](mailto:dungnv@vietinbanksc.com.vn)
- ▶ **Đặng Trần Hải Đăng** Phó phòng Nghiên cứu Phân tích  
[dangdth@vietinbanksc.com.vn](mailto:dangdth@vietinbanksc.com.vn)
- ▶ **Trịnh Thị Thu Phương** [thuphuong@vietinbanksc.com.vn](mailto:thuphuong@vietinbanksc.com.vn)
  - Tổng hợp thông tin vĩ mô
  - Phân tích kỹ thuật
  - Nhận định, bình luận thị trường
- ▶ **Nguyễn Thu Hằng** [hangntt@vietinbanksc.com.vn](mailto:hangntt@vietinbanksc.com.vn)
  - Ngân hàng
  - Dược phẩm
  - Phân bón
  - Nước giải khát
- ▶ **Vũ Ánh Nguyệt** [nguyetva@vietinbanksc.com.vn](mailto:nguyetva@vietinbanksc.com.vn)
  - Cao su
  - Thủy sản
  - Dệt may
  - Mía đường
- ▶ **Lê Duy Hưng** [hungld@vietinbanksc.com.vn](mailto:hungld@vietinbanksc.com.vn)
  - Bất động sản
  - Thép
  - Xây dựng
- ▶ **Nguyễn Quang Nghĩa** [nghianq@vietinbanksc.com.vn](mailto:nghianq@vietinbanksc.com.vn)
  - Dầu khí
  - Phân bón

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.